

THỎA THUẬN
P. GIÁM ĐỐC

Signed by: Phạm văn Bảy
Date: 15/05/2025 10:09:20
Certified by: Vietsovpetro CA

“PHÊ DUYỆT”
Q. GIÁM ĐỐC

Signed by: Nguyễn Văn Hiệp
Date: 15/05/2025 10:45:02
Certified by: Vietsovpetro CA

YÊU CẦU KỸ THUẬT
VỀ MUA CẢNG THUYỀN HẢI KHÔNG VÀ VALI CẤP CỨU CHO GIÀN BK - TNG

I. MỤC ĐÍCH VÀ PHẠM VI SỬ DỤNG:

1.1. Mục đích sử dụng:

- Sử dụng trong công tác cấp cứu và sơ cấp cứu trên Giàn BK-TNG.

1.2. Điều kiện môi trường sử dụng:

+ Nhiệt độ: Từ 20°C đến 30°C.

+ Độ ẩm tương đối lên đến 80 %.

II. YÊU CẦU CHUNG:

2.1. Yêu cầu về năng lực kinh nghiệm của nhà cung cấp: Nhà thầu phải có giấy phép kinh doanh phù hợp.

2.2. Yêu cầu đối với hàng hóa: Hàng hóa chưa qua sử dụng, mới 100%, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng.

2.2.1. Nhà thầu cam kết thu hồi hoặc đổi trả hàng trong trường hợp hàng hóa đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của bên mời thầu.

2.3. Yêu cầu đối với cung cấp thông tin về hàng hóa trong HSĐX:

2.3.1. Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ thông tin kỹ thuật và các tài liệu kỹ thuật kèm theo để chứng minh như: thông tin sản phẩm (catalogue, brochure), dữ liệu kỹ thuật... dưới dạng văn bản phù hợp cho từng nội dung yêu cầu kỹ thuật của từng mặt hàng dự thầu.

2.3.2. Bảng danh mục hàng hóa chào về kỹ thuật phải có đầy đủ các cột thể hiện nội dung sau: Số thứ tự của hàng hóa dự thầu; Số thứ tự trong HSMT; Tên hàng hóa trong HSMT; Tên hàng hóa dự thầu; Đơn vị tính; Quy cách đóng gói; Ký mã hiệu sản phẩm; Hãng sản xuất; Nước sản xuất; Số lượng.

III. QUY ĐỊNH CHUNG:

3.1. Hàng hóa phải được đóng gói đúng quy cách bởi nhà sản xuất, trên sản phẩm phải có đầy đủ các thông tin về sản phẩm, hãng sản xuất, nơi sản xuất, dung tích/số lượng theo quy định.

IV. SỐ LƯỢNG VẬT TƯ - HÓA CHẤT VÀ THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM GIAO HÀNG

4.1. Số lượng vật tư - hóa chất: Theo Bảng danh mục số lượng hàng hóa (đính kèm).

4.2. Yêu cầu kỹ thuật đối với vật tư

STT	TÊN HÀNG HÓA	KỸ THUẬT HÀNG HÓA
1	Cáng thuyền hải không	* Nhựa y tế ABS cao cấp, chịu nhiệt cao, chống mài mòn, không gây độc hại. * Khung hợp kim thép chịu áp lực. (có thể tháo rời gấp lại) * Kích thước cáng mở: (L * W * H): $\geq 216\text{cm} * \geq 61\text{cm} * \geq 18\text{cm}$ * Kích thước cáng gấp: (L * W * H): $\geq 127\text{cm} * \geq 61\text{cm} * \geq 25\text{cm}$. * Càng nặng: $\leq 25\text{ kg}$. Tải trọng: $\geq 250\text{ kg}$. * Thành phần của cáng: * Tấm an toàn điều chỉnh được. - 4 dây đai an toàn - Dây cáng - Dây nâng cáng - Móc - Tấm treo - Nổi cáng - Tán ốc Model: EA-7B hoặc tương đương
2	Vali cấp cứu	Thông số kỹ thuật: *Màu sắc: Màu đỏ *Chất liệu: Vải Oxford chất lượng cao chống thấm hoặc tương đương *Kích thước: $\geq 51 * \geq 35 * \geq 21\text{ cm}$ *Trọng lượng: $\geq 4\text{kg}$ Có nhiều ngăn. *Có đường cản quang *Có khung bánh xe có thể tháo rời.

Tổng 02 mục

Lưu ý:

- Khái niệm "tương đương": là có các đặc tính kỹ thuật và tính năng sử dụng tương tự tự đối với kỹ thuật, hàng hóa nêu trên.

4.3. Thời gian giao hàng:

- Giao hàng một lần, tối đa 45 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

4.4. Địa điểm giao hàng và trả bảo hành:

- Địa điểm giao hàng:

Giao hàng tại Kho vật tư TT Y Tế Vietsovpetro (Số 02 Pasteur P. 7, TP. Vũng Tàu)

- Điều kiện bảo hành:

Theo tiêu chuẩn của Nhà sản xuất.

V. YÊU CẦU VỀ CHỨNG CHỈ HÀNG HÓA:

- Cung cấp bản cam kết về chất lượng sản phẩm có xác nhận của nhà cung cấp (Bản gốc).
- Cung cấp Giấy bảo hành của Nhà cung cấp (Bản gốc).

VI. YÊU CẦU VỀ ĐẢM BẢO AN TOÀN LAO ĐỘNG, VỆ SINH CÔNG NGHIỆP VÀ AN TOÀN MÔI TRƯỜNG:

- Trong quá trình giao nhận hàng hóa, nhà cung cấp phải đảm bảo đầy đủ trang bị lao động phù hợp cho nhân viên khi tiến hành công việc và tuân thủ nội quy, quy định của TT Y tế.

VII. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ VỀ MỨC ĐỘ PHÙ HỢP CỦA VẬT TƯ VỚI ĐIỀU KIỆN KỸ THUẬT CỦA VIETSOVPETRO:

- Việc đánh giá sẽ được tiến hành với chào toàn bộ hàng hóa theo danh mục và phải đạt YCKT của tất cả các hàng hóa theo danh mục hàng hóa tại mục IV.1 và đặc tính kỹ thuật quy định tại mục IV.2 của YCKT.

Những người soạn thảo ký:

- **KT. Y Tế Biển:**

Signed by: Phan Tất Thắng
Date: 14/05/2025 09:28:41
Certified by: Vietsovpetro CA

- **BS. Giàn BK-TNG:**

Signed by: Quách Văn Thao
Date: 14/05/2025 09:42:21
Certified by: Vietsovpetro CA

- **Trưởng BP VTTB:**

Signed by: Vũ Đức Hải
Date: 14/05/2025 10:06:54
Certified by: Vietsovpetro CA

- **KS. VTTB:**

Signed by: Trần Tiến Hùng
Date: 14/05/2025 09:23:45
Certified by: Vietsovpetro CA



VIETSOVPETRO
TRUNG TÂM Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỎA THUẬN
P. GIÁM ĐỐC

“PHÊ DUYỆT”
Q. GIÁM ĐỐC

Signed by: Phạm văn Bảy
Date: 15/05/2025 10:09:23
Certified by: Vietsovpetro CA

Signed by: Nguyễn Văn Hiệp
Date: 15/05/2025 10:45:05
Certified by: Vietsovpetro CA

DANH MỤC SỐ LƯỢNG HÀNG HÓA

Đính kèm YCKT MUA CÁNG THUYỀN HẢI KHÔNG VÀ VALI CẤP CỨU CHO GIÀN BK - TNG

STT	TÊN VẬT TƯ	ĐVT	SỐ LƯỢNG
1	Cáng thuyền hải không	Cái	1
2	Vali cấp cứu	Cái	1

Những người soạn thảo ký:

- **KT. Y Tế Biển:**

Signed by: Phan Tất Thắng
Date: 14/05/2025 09:28:42
Certified by: Vietsovpetro CA

- **BS. Giàn BK-TNG:**

Signed by: Quách Văn Thao
Date: 14/05/2025 09:42:22
Certified by: Vietsovpetro CA



LD VIỆT-NGA VIETSOVPETRO
TRUNG TÂM Y TẾ

THỎA THUẬN
P. GIÁM ĐỐC

Signed by: Phạm văn Bảy
Date: 15/05/2025 10:09:20
Certified by: Vietsovpetro CA

“PHÊ DUYỆT”
Q. GIÁM ĐỐC

Signed by: Nguyễn Văn Hiệp
Date: 15/05/2025 10:45:03
Certified by: Vietsovpetro CA

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ KỸ THUẬT
MUA CÁNG THUYỀN HẢI KHÔNG VÀ VALI CẤP CỨU CHO GIÀN BK – TNG
Đánh giá theo tiêu chí " Đạt " và " Không đạt "

STT	Tiêu chí/nội dung đánh giá	Nội dung chào hàng	Đánh giá “Đạt/Không đạt”	Lý do không đạt	Ghi chú
I	YÊU CẦU CHUNG				
1,1	Nhà thầu phải có giấy phép kinh doanh phù hợp.	Có cung cấp và đáp ứng	Đạt		
		Không cung cấp hoặc cung cấp nhưng không đạt	không đạt		
1,2	Yêu cầu đối với hàng hóa: Hàng hóa chưa qua sử dụng, mới 100%, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng.	Có cam kết	Đạt		
		Không cam kết	không đạt		
1,3	Nhà thầu cam kết thu hồi hoặc đổi trả hàng trong trường hợp hàng hóa đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của bên mời thầu.	Có cam kết	Đạt		
		Không cam kết	không đạt		
II	YÊU CẦU ĐỐI VỚI HÀNG HÓA				



STT	Tiêu chí/nội dung đánh giá	Nội dung chào hàng	Đánh giá “Đạt/Không đạt”	Lý do không đạt	Ghi chú
2,1	Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ thông tin kỹ thuật và các tài liệu kỹ thuật kèm theo để chứng minh như: thông tin sản phẩm (catalogue, brochure), dữ liệu kỹ thuật... dưới dạng văn bản phù hợp cho từng nội dung yêu cầu kỹ thuật của từng mặt hàng dự thầu.	Có cung cấp	Đạt		
		Không cung cấp hoặc cung cấp không đầy đủ	không đạt		
2,2	Bảng danh mục hàng hóa chào về kỹ thuật phải có đầy đủ các cột thể hiện nội dung sau: Số thứ tự của hàng hóa dự thầu; Số thứ tự trong HSMT; Tên hàng hóa trong HSMT; Tên hàng hóa dự thầu; Đơn vị tính; Quy cách đóng gói; Ký mã hiệu sản phẩm; Hãng sản xuất; Nước sản xuất; Số lượng.	Có cung cấp	Đạt		
		Không cung cấp hoặc cung cấp không đầy đủ	không đạt		
III	YÊU CẦU CỤ THỂ				
3,1	Hàng hóa phải được đóng gói đúng quy cách bởi nhà sản xuất, trên sản phẩm phải có đầy đủ các thông tin về sản phẩm, hãng sản xuất, nơi sản xuất, dung tích/số lượng.	Có cam kết	Đạt		
		Không cam kết	không đạt		
IV	SỐ LƯỢNG HÀNG HÓA VÀ THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM GIAO HÀNG				
4,1	Số lượng hàng hóa	Chào toàn bộ Danh mục số lượng hàng hóa	Đạt		
		Chào không đầy đủ số lượng hàng hóa theo yêu cầu	không đạt		
4,2	Yêu cầu kỹ thuật đối với hàng hóa	Đạt yêu cầu kỹ thuật của tất cả các hàng hóa trong danh mục	Đạt		

STT	Tiêu chí/nội dung đánh giá	Nội dung chào hàng	Đánh giá “Đạt/Không đạt”	Lý do không đạt	Ghi chú
		Không đạt yêu cầu kỹ thuật hoặc không đáp ứng ở mức chấp nhận được của một trong các mục hàng hóa trong nhóm chào	không đạt		
4,3	Thời gian giao hàng	Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật	Đạt		
		Không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật	không đạt		
4,4	Địa điểm giao hàng	Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật	Đạt		
		Không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật	không đạt		
4,5	Điều kiện bảo hành	Đáp ứng yêu cầu tại mục IV của Yêu cầu kỹ thuật	Đạt		
		Không đáp ứng yêu cầu tại mục IV của Yêu cầu kỹ thuật	không đạt		
5	YÊU CẦU VỀ CHỨNG CHỈ HÀNG HÓA	Có cam kết	Đạt		
		Không cam kết	không đạt		
6	YÊU CẦU VỀ ĐẢM BẢO AN TOÀN LAO ĐỘNG, VỆ SINH CÔNG NGHIỆP VÀ AN TOÀN MÔI TRƯỜNG	Có cam kết	Đạt		
		Không cam kết	không đạt		

Phương pháp đánh giá:

- Các chào hàng được đánh giá là "ĐẠT" Yêu cầu kỹ thuật khi chào toàn bộ hàng hóa theo danh mục và phải đạt YCKT của tất cả các hàng hóa theo danh mục hàng hóa tại mục IV.1 và đặc tính kỹ thuật quy định tại mục IV.2 của YCKT.

- Các chào hàng được đánh giá là "KHÔNG ĐẠT" Yêu cầu kỹ thuật khi có bất kỳ một mục hàng hóa trong mỗi nhóm được đánh giá là "không đạt yêu cầu kỹ thuật".



Những người soạn thảo ký:

- **KT. Y Tế Biển:** Signed by: Phan Tấn Thắng
Date: 14/05/2025 09:28:42
Certified by: Vietsovpetro CA

- **BS. Giàn BK-TNG:** Signed by: Quách Văn Thao
Date: 14/05/2025 09:42:21
Certified by: Vietsovpetro CA

- **Trưởng BP VTTB:** Signed by: Vũ Đức Hải
Date: 14/05/2025 10:06:54
Certified by: Vietsovpetro CA

- **KS. VTTB:** Signed by: Trần Tiến Hùng
Date: 14/05/2025 09:23:45
Certified by: Vietsovpetro CA

